TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:75/2025/QĐST-HNGĐ	

Quảng Trị, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1999, CCCD: 045199007732; địa chỉ: thôn I, xã N, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Lê Văn H1, sinh năm 1995, CCCD: 045095001920; địa chỉ: thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị H và anh Lê Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Lê Văn H1 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Lê Văn H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Phan Bảo H2, sinh ngày 03/4/2020. Chị Phan Thị H phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Phan Bảo H2 mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 12/2025 cho đến khi cháu Lê Phan Bảo H2 thành niên và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị H thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng tại biên lai thu tiền số 0000961 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị Phan Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng THADS khu vực 6;
- Đương sự;
- UBND Nam Cửa Việt;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tổ HC- TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Tiến